

*

Dự thảo

**DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT BÁO CÁO CHÍNH TRỊ
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÁNH HÒA
NHIỆM KỲ 2025-2030**

Chủ đề Đại hội

Gồm 5 thành tố với 63 từ: “Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng; phát huy truyền thống cách mạng; chung sức, đồng lòng hiện thực hóa mục tiêu nâng tầm phát triển; xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, là một cực tăng trưởng của cả nước; Nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc”.

*** Phương châm Đại hội:**

“Đoàn kết, Dân chủ, Kỷ cương, Đổi mới, Phát triển”

PHẦN MỞ ĐẦU

Năm năm qua, cùng với cả nước, tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025, với những khó khăn, thách thức. Tình hình thế giới và khu vực diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược, cạnh tranh thương mại, xung đột vũ trang giữa các quốc gia ngày càng gay gắt. Đại dịch COVID-19 kéo dài, gây hậu quả nặng nề, hầu hết các chuỗi cung ứng bị đứt gãy, tăng trưởng kinh tế suy giảm. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 tác động mạnh mẽ trên mọi mặt; thách thức an ninh phi truyền thống; biến đổi khí hậu, thiên tai diễn biến phức tạp, khó lường, với tần suất cao hơn, ảnh hưởng sâu sắc đến an ninh chính trị, kinh tế, xã hội trên phạm vi toàn cầu.

Bên cạnh đó, nước ta phải tập trung giải quyết những vấn đề phức tạp mới phát sinh; các thế lực thù địch, phản động tiếp tục đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ nhằm chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ... Ngoài những khó khăn chung, hai tỉnh tập trung khắc phục hạn chế trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý nhà nước ở một số lĩnh vực, cùng với những hậu quả nặng nề do đại dịch COVID-19 gây ra, đã ảnh hưởng rất lớn đến đời sống và sản xuất của Nhân dân, tác động đến tình hình phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

Song, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, sâu sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ và các ban, bộ, ngành Trung ương. Đặc biệt Trung ương quan tâm ban hành Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn 2045; Quốc hội ban hành Nghị quyết số 189/2025/QH15, ngày 19/02/2025 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt đầu tư xây dựng Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận và những cơ chế, chính sách đặc thù dành cho hai tỉnh, đã tạo không khí phấn khởi, niềm tin, động lực mới¹. Với tinh thần đoàn kết, quyết tâm cao, 5 năm qua, toàn Đảng bộ, toàn quân, toàn dân hai tỉnh đã nỗ lực, tranh thủ thời cơ, thuận lợi, vượt qua khó khăn và đạt được nhiều kết quả quan trọng mà các Nghị quyết đã đề ra.

¹ Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. Theo đó, sáp nhập tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận (đã được quy hoạch đến năm 2030 trở thành thành phố trực thuộc Trung ương) thành 01 tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Khánh Hòa, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa hiện nay có diện tích tự nhiên 8.555,9 km² và quy mô dân số 1.882.000 người. Thuận lợi sau sáp nhập hai tỉnh có thể mạnh về kinh tế biển, du lịch, với dư địa tăng trưởng: thành phố du lịch biển Nha Trang, khu đô thị mới Cam Lâm, Cam Ranh, Khu kinh tế Vân Phong cùng với năng lượng tái tạo (điện mặt trời và điện gió) và năng lượng hạt nhân.

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH KHÁNH HÒA VÀ NINH THUẬN

1. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 – 2025 (kèm phụ lục 1)

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 – 2025, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Khánh Hoà và tỉnh Ninh Thuận đạt nhiều kết quả tích cực và khá toàn diện trên các lĩnh vực.

- Kinh tế của hai tỉnh tiếp tục tăng trưởng, thuộc nhóm tăng trưởng cao của cả nước; quy mô nền kinh tế từng bước được tăng lên. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng khu vực công nghiệp - xây dựng và thương mại, du lịch, giảm tỷ trọng khu vực nông - lâm - thủy sản. Tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) trong GRDP đạt mục tiêu đề ra.

Thu ngân sách nhà nước có sự tăng trưởng hàng năm; trong đó tỉnh Khánh Hòa tự đảm bảo cân đối ngân sách và có đóng góp cho ngân sách trung ương², tỉnh Ninh Thuận mặc dù chưa tự đảm bảo cân đối ngân sách³ song, thu ngân sách hàng năm tăng trưởng khá cao. Ngành ngân hàng tiếp tục phát triển với hệ thống các tổ chức tín dụng phân bố rộng khắp; vốn tín dụng tập trung cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh phù hợp với định hướng phát triển kinh tế của hai tỉnh.

Các ngành kinh tế tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại theo hướng nâng cao chất lượng tăng trưởng, hiệu quả, sức cạnh tranh. Ngành công nghiệp giữ động lực chính cho tăng trưởng kinh tế, từng bước tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu; hạ tầng Khu kinh tế Vân Phong, các Khu, Cụm công nghiệp được đầu tư, tăng cường thu hút các nhà đầu tư thứ cấp để tăng tỷ lệ lấp đầy; đầu tư hoàn thành Nhà máy Nhiệt điện BOT Vân Phong 1, các dự án sản xuất công nghiệp, dự án năng lượng động lực khác góp phần tăng trưởng kinh tế; triển khai xây dựng Đề án thành lập Trung tâm công nghiệp, dịch vụ năng lượng tái tạo liên vùng tại Ninh Thuận và Dự án nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận theo chủ trương của Trung ương. Ngành dịch vụ tiếp tục phát triển, chất lượng và tính đa dạng các sản phẩm ngày càng được nâng cao; các ngành có hàm lượng khoa học công nghệ cao được tập trung phát triển; các hình thức dịch vụ hiện đại được ứng dụng rộng rãi; chú trọng phát triển logistic.

² Tổng thu NSNN của tỉnh Khánh Hòa năm 2024 là 20.443 tỷ đồng, trong đó số NSDP được hưởng là 15.777 tỷ đồng, đảm bảo đủ các nhiệm vụ chi cân đối NSDP 13.385 tỷ đồng; thu nộp về NSTW 4.665,2 tỷ đồng.

³ Tổng thu NSNN của tỉnh Ninh Thuận năm 2024 là 4.971 tỷ đồng, trong đó số NSDP được hưởng là 4.588 tỷ đồng, chưa đảm bảo nhiệm vụ chi NSDP 9.750,1 tỷ đồng.

Du lịch phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch COVID-19; thị trường khách du lịch quốc tế ngày càng đa dạng, hướng đến sự phát triển bền vững; chất lượng các sản phẩm du lịch được nâng cao; mô hình du lịch cộng đồng được đầu tư phát triển. Ngành nông nghiệp phát triển theo hướng tăng cường liên kết theo chuỗi, nâng cao giá trị gia tăng gắn với xây dựng nông thôn mới; đầu tư nông nghiệp công nghệ cao, xây dựng thương hiệu nông sản gắn với các sản phẩm đặc thù. Kinh tế biển từng bước thay đổi về cơ cấu ngành, nghề theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển du lịch biển, đảo chất lượng cao và các đô thị biển gắn với bảo vệ chủ quyền biển, đảo; khai thác hiệu quả và bền vững tài nguyên biển, đảo. Triển khai mô hình thí điểm nuôi biển công nghệ cao tại tỉnh Khánh Hòa và tập trung sản xuất tôm giống chất lượng cao tại tỉnh Ninh Thuận. Dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng biển, vận tải biển - hàng không được đầu tư với cơ sở hạ tầng từng bước được nâng cấp, mở rộng như: Bến cảng tổng hợp Bắc Vân Phong và Nam Vân Phong; Cảng biển tổng hợp Cà Ná; Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh.

- Công tác lập quy hoạch được tập trung chỉ đạo quyết liệt, làm cơ sở để quản lý và thu hút nguồn lực đầu tư phát triển; Quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt và đẩy nhanh tiến độ phủ kín các quy hoạch phân khu, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất. Hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư đảm bảo tính kết nối, đồng bộ và hiện đại, nhất là các tuyến đường cao tốc được đầu tư hoàn thành, đưa vào sử dụng như Cao tốc Nha Trang – Cam Lâm và Cam Lâm – Vĩnh Hảo, Cao tốc Vân Phong - Nha Trang và nhiều tuyến giao thông trọng điểm khác đang được triển khai như Cao tốc Khánh Hòa – Buôn Ma Thuột giai đoạn 1 và các tuyến đường ven biển, đường liên vùng khác... góp phần tăng khả năng kết nối các vùng động lực, phát triển logistic và kinh tế biển. Hạ tầng thủy lợi được đầu tư theo hướng thông minh, hiện đại, đa mục tiêu, giải quyết cơ bản tình trạng hạn hán, thiếu nước trên địa bàn tỉnh; hạ tầng đô thị, cấp thoát nước, môi trường đã góp phần thay đổi bộ mặt, nâng cao chất lượng đô thị; hạ tầng truyền tải điện được đầu tư nâng cấp đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Hạ tầng thông tin và truyền thông, hạ tầng số được quan tâm đầu tư theo hướng hiện đại để thúc đẩy chuyển đổi số. Nhiều công trình hạ tầng cho giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, y tế và các thiết chế văn hóa, thể thao được chú trọng đầu tư. Hạ tầng nông thôn được quan tâm đầu tư, góp phần thay đổi bộ mặt nông thôn.

- Công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản trị và hành chính công cấp tỉnh có sự chuyển biến tích cực, tạo môi trường thuận lợi để thu hút nguồn lực đầu tư phát triển. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số đạt nhiều kết quả tích cực, Trung tâm phục vụ hành chính công đi vào hoạt động hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ công, đáp ứng nhu cầu của người dân và doanh nghiệp. Hợp tác, liên kết vùng được đẩy mạnh thực

hiện. Hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư, hợp tác với các địa phương nước ngoài, tổ chức quốc tế được tích cực triển khai và mang lại nhiều kết quả tích cực trong việc thu hút các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của hai tỉnh. Các thành phần kinh tế được khuyến khích, tạo điều kiện để cùng phát triển, bảo đảm tính cạnh tranh bình đẳng; trong đó khu vực nhà nước tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò chủ đạo trong nền kinh tế; khu vực kinh tế tập thể, Hợp tác xã từng bước được củng cố; khu vực kinh tế tư nhân từng bước phát triển nhanh, bền vững và đóng vai trò quan trọng, thật sự trở thành động lực phát triển của nền kinh tế.

- Khoa học - công nghệ gắn với chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Nhiều định hướng, chủ trương, chính sách, dự án, sự kiện nổi bật về khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số được tập trung chỉ đạo và triển khai; trong đó tập trung vào lĩnh vực Hải dương học, công nghệ đại dương, công nghệ sản xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản,... Tăng cường hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ mới, khuyến khích các đơn vị mạnh dạn đầu tư, tạo ra các sản phẩm có khả năng cạnh tranh, hướng đến xuất khẩu và mang lại giá trị kinh tế cao. Hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo được đẩy mạnh thực hiện, như hình thành các quỹ hỗ trợ khởi nghiệp, thành lập Công viên phần mềm quân đội, Trung tâm hỗ trợ sinh viên và khởi nghiệp Đại học Nha Trang,... góp phần hỗ trợ khởi nghiệp, ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Đã triển khai xây dựng Đề án Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương tại tỉnh Khánh Hòa.

- Các lĩnh vực xã hội, môi trường được quan tâm chỉ đạo; chất lượng cuộc sống của người dân ngày càng được nâng cao. Các chính sách an sinh xã hội, chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm nhanh trên địa bàn hai tỉnh; huyện Khánh Sơn và huyện Khánh Vĩnh được công nhận thoát nghèo năm 2025. Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát được tập trung triển khai và đạt nhiều kết quả tích cực. Chất lượng giáo dục, dạy nghề được nâng lên gắn với nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh. Hệ thống y tế ngày càng được hoàn thiện và mở rộng, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của người dân; đẩy mạnh mở rộng bao phủ bảo hiểm y tế. Công tác phòng, chống dịch COVID-19 được chỉ đạo nhanh chóng, quyết liệt; kịp thời; bảo đảm thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế, nhân lực góp phần hạn chế lây lan trong cộng đồng. Chất lượng các hoạt động văn hoá, thể thao ngày càng được nâng cao; các sự kiện văn hoá quy mô lớn, mang tầm quốc gia, khu vực được tổ chức thành công, phục vụ tốt đời sống văn hoá, tinh thần của người dân. Công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch bền vững được

chú trọng triển khai. Công tác quản lý nhà nước về tôn giáo được tăng cường. Hoạt động quản lý nhà nước về tài nguyên, nhất là tài nguyên đất đai, khoáng sản, rừng, bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu được tăng cường chỉ đạo; thúc đẩy chuyển đổi xanh hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

- Quốc phòng, an ninh tiếp tục được củng cố, tăng cường vững mạnh cả về tiềm lực, lực lượng và thế trận. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng - an ninh. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Quan hệ đối ngoại, hợp tác quốc tế được mở rộng, vị thế của hai tỉnh ngày càng được nâng lên.

- Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được tập trung lãnh đạo thực hiện thường xuyên, toàn diện, đạt nhiều kết quả quan trọng, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ. Việc học tập, quán triệt, tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị của Đảng có nhiều đổi mới về hình thức, tạo sự lan tỏa sâu rộng, hiệu quả và kịp thời, góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị của cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên. Công tác dự báo, nắm bắt, phản ánh, định hướng tình hình tư tưởng được đổi mới, thực hiện thường xuyên, sát cơ sở, nhất là phát huy hiệu quả các ứng dụng, nền tảng truyền thông hiện đại. Đồng thời, chú trọng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm, sai trái thù địch, nhất là trên không gian mạng. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh gắn với thực hiện trách nhiệm nêu gương đạt kết quả tích cực. Sắp xếp tổ chức, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế của hệ thống chính trị đạt được nhiều kết quả quan trọng; xây dựng và ban hành đồng bộ hệ thống vị trí việc làm, trong đó tỉnh Khánh hòa tiên phong trong cả nước xây dựng và triển khai Bộ công cụ đo lường, đánh giá kết quả, hiệu quả công tác (KPI) đối với cán bộ, công chức, viên chức, khắc phục tình trạng bất cập về công tác đánh giá cán bộ. Công tác cán bộ được quan tâm, chú trọng thực hiện trên tinh thần công khai, dân chủ, chặt chẽ, khách quan; việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí cán bộ được quan tâm thực hiện trên cơ sở phù hợp với năng lực, sở trường của cán bộ ở từng vị trí công tác, gắn với việc xây dựng cán bộ trẻ, cán bộ nữ, từng bước chuẩn bị đội ngũ kế cận cho nhiệm kỳ. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên được nâng cao; công tác bảo vệ chính trị nội bộ được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng tiếp tục được đổi mới, đạt nhiều tiến bộ với phương châm giám sát được mở rộng, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các ngành, lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm. Công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được chỉ đạo và thực hiện bài bản, quyết liệt, hiệu quả, trên quan điểm kết hợp nhuần nhuyễn giữa “xây” và “chống”, tập trung và dân chủ, nghiêm khắc

và nhân văn, quyết tâm khắc phục các hạn chế, khuyết điểm và sửa chữa các sai phạm để củng cố niềm tin, sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Công tác dân vận, hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội có nhiều đổi mới, ngày càng đi vào thực chất, gần dân, sát cơ sở, phát huy sức mạnh được đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần quan trọng trong việc phát huy dân chủ, tăng cường sự đồng thuận trong xã hội và nhân dân hai tỉnh.

2. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương, sau hơn 03 năm thực hiện, Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã nhanh chóng đi vào cuộc sống; phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Khánh Hòa đạt nhiều kết quả tích cực.

Kinh tế của tỉnh Khánh Hòa tăng trưởng cao và liên tục đạt 2 con số trong 03 năm 2022-2024, trong đó GRDP năm 2022 tăng 18,9% (cao nhất cả nước), năm 2023 tăng 10,17% (đứng thứ 4 cả nước), năm 2024 tăng 10,16% (đứng thứ 7 cả nước); quy mô kinh tế được mở rộng. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế đã gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, theo hướng cân bằng, đa dạng hóa các động lực tăng trưởng; từng bước trở thành một cực tăng trưởng của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.

Công tác quy hoạch được tích cực triển khai; là một trong những địa phương đầu tiên được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh; nhiều quy hoạch quan trọng khác cũng đã được phê duyệt là cơ sở quan trọng để quản lý và thu hút hiệu quả các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư đảm bảo đồng bộ, hiện đại; nhất là hạ tầng giao thông với các tuyến đường cao tốc, đường liên vùng, ven biển được tập trung nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành. Hiệu quả thu hút và sử dụng các nguồn lực từng bước được nâng cao; một số cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 55/2022/QH15 của Quốc hội đã được triển khai và đạt kết quả tích cực. Công tác rà soát, xử lý khắc phục các sai phạm tại các dự án theo kết luận, kiến nghị của cơ quan Trung ương được tỉnh tập trung thực hiện và đạt nhiều kết quả khả quan.

Cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản trị và hành chính công cấp tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực. Sắp xếp tinh gọn bộ máy được quyết liệt triển khai, đảm bảo đúng tiến độ theo yêu cầu của Trung ương. Văn hóa xã hội có nhiều tiến bộ; các chính sách an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo được đẩy mạnh triển khai, tạo điều kiện cho người nghèo, nhóm yếu thế tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản, giúp nâng cao thu nhập cho người dân. Hợp tác, liên kết với các địa phương trong vùng và cả nước được tăng cường; hợp tác với các địa phương nước

ngoài, tập đoàn kinh tế, tổ chức quốc tế được mở rộng. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, đi vào nề nếp.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đánh giá chung

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025 trong bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức mới phức tạp, khó lường, chưa có tiền lệ, ảnh hưởng nặng nề hơn so với dự báo, nhất là đại dịch COVID-19, cạnh tranh nước lớn, xung đột quân sự tại các khu vực. Nhờ sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, đúng đắn của Tỉnh ủy, sự quan tâm hỗ trợ hiệu quả của Trung ương và sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng bộ, Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, hai tỉnh đã đạt nhiều kết quả quan trọng, nổi bật, toàn diện trên các lĩnh vực. Kinh tế tiếp tục tăng trưởng, thuộc nhóm tăng trưởng cao trên cả nước. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế đã gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, theo hướng cân bằng, đa dạng hóa các động lực tăng trưởng. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng về giao thông từng bước được đầu tư đồng bộ, hiện đại, đảm bảo tính kết nối. Hợp tác, liên kết vùng được tăng cường; hiệu quả thu hút và sử dụng các nguồn lực được nâng cao; công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản trị và hành chính công cấp tỉnh có sự chuyển biến tích cực, tạo môi trường thuận lợi để thu hút nguồn lực đầu tư phát triển. Tăng trưởng kinh tế ngày càng gắn kết chặt chẽ với phát triển bền vững, tiến bộ và công bằng xã hội. Các quy định, chính sách về an sinh xã hội, lao động - việc làm được đẩy mạnh triển khai, tạo điều kiện cho người nghèo, nhóm người yếu thế tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản, giúp nâng cao thu nhập cho người dân. Chất lượng giáo dục - đào tạo, dạy nghề tăng lên, khoa học - công nghệ, chuyển đổi số được quan tâm; công tác bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa được tăng cường. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, đi vào nề nếp. Công tác cán bộ được thực hiện công khai, dân chủ, chặt chẽ, khách quan, đúng thẩm quyền, đúng quy định; giao nhiệm vụ trọng tâm, đột phá hàng năm và đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý qua kết quả thực hiện nhiệm vụ đột phá. Công tác kiểm tra, kỷ luật đảng, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Công tác dân vận, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội có nhiều tiến bộ; kịp thời chỉ đạo, định hướng dư luận xã hội, góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh được giữ vững.

Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm, kết quả đã đạt được, vẫn còn một số hạn chế, tồn tại của hai tỉnh như:

- Kinh tế tuy có sự tăng trưởng nhưng chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế. Cơ cấu lại các ngành kinh tế nhìn chung vẫn còn chậm. Chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của tỉnh; hoạt động khoa học công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo chưa thật sự tạo ra đột phá để tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội.

- Nguồn thu ngân sách chưa thật sự bền vững; tỉnh Ninh Thuận chưa tự đảm bảo cân đối ngân sách. Trên cơ sở dự toán năm 2025, kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2026-2030, dự kiến chi cân đối NSDP của hai tỉnh sau khi sáp nhập rất lớn khoảng 180 ngàn tỷ đồng (*trong đó: Khánh Hòa 121.813 tỷ đồng; Ninh Thuận 58.600 tỷ đồng*). Để đảm bảo tỉnh Khánh Hòa sau khi sáp nhập tiếp tục là địa phương tự đảm bảo cân đối ngân sách nhằm đạt mục tiêu đến năm 2030 Khánh Hòa là thành phố trực thuộc Trung ương, tỉnh mới sau khi sáp nhập phải đạt mục tiêu thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 khoảng 324.790 tỷ đồng (*trong đó: Khánh Hòa 274.840 tỷ đồng và Ninh Thuận 49.950 tỷ đồng*), tăng 102.840 tỷ đồng so với dự kiến trước khi sáp nhập. Với mục tiêu thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 như trên sẽ là một thách thức lớn đòi hỏi sự nỗ lực, quyết tâm cao trong giai đoạn tới.

- Tiến độ lập, phê duyệt các quy hoạch phân khu còn chậm gây ảnh hưởng đến công tác thu hút đầu tư; công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, trật tự xây dựng, tài nguyên còn nhiều bất cập.

- Công tác quản lý nhà nước về an ninh mạng, công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật trên không gian mạng còn nhiều khó khăn, việc kiểm soát đối với hoạt động phát tán thông tin xấu, độc, chống Đảng, Nhà nước trên mạng xã hội còn hạn chế.

Công tác người Việt Nam ở nước ngoài tuy được quan tâm hơn nhưng vẫn còn hạn chế, chưa có giải pháp hiệu quả để kết nối, hỗ trợ, tạo điều kiện và phát huy nguồn lực của kiều bào gắn với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tuy có nhiều chuyển biến tích cực nhưng chưa toàn diện. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, tự phê bình và phê bình của một số tổ chức đảng còn hạn chế; việc cụ thể hóa nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng ở một số cấp ủy còn chậm, chưa sát thực tiễn; nắm bắt diễn biến tư tưởng có thời điểm chậm, nhất là vấn đề mới, phức tạp, nổi cộm; việc sinh hoạt chi bộ có nơi còn hình thức, đơn điệu. Công tác đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên và cán bộ, công chức, viên chức nhiều cơ quan, đơn vị chưa thực chất. Công tác quy hoạch gắn với đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ có nơi chưa được quan tâm thường xuyên. Việc đổi mới, sắp xếp tổ chức, tinh gọn bộ máy tuy đạt được một số kết quả nhưng hiệu lực, hiệu quả một số nơi chưa cao. Công tác kiểm tra, giám sát ở một số cấp ủy chưa toàn diện, kịp thời; nắm bắt thông tin để kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm chưa thật chủ động. Theo dõi, đôn đốc thực hiện các kết luận sau kiểm tra, giám sát ở một số địa phương chưa sâu sát, hiệu quả chưa cao. Triển khai thực hiện các giải pháp phòng

ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tại một số cơ quan, đơn vị có lúc chưa hiệu quả. Công tác dân vận có nơi, có việc hiệu quả chưa cao. Việc tổng hợp, phản ánh và giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của Nhân dân có nơi, có lúc chưa kịp thời. Hoạt động của khối vận cơ sở và hoạt động phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở một số nơi còn nặng về phong trào, hiệu quả chưa cao.

2. Bài học kinh nghiệm

- Tinh thần đoàn kết, thống nhất, quyết tâm chính trị cao của toàn Đảng bộ tỉnh, sự nỗ lực của cán bộ, đảng viên và sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh là yếu tố quyết định thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Bám sát và triển khai kịp thời, nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước. Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ và tranh thủ sự giúp đỡ tận tình của các cơ quan Trung ương để cụ thể hóa các nghị quyết của Đảng thành các chương trình, kế hoạch hành động có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Trong quá trình lãnh đạo phải giữ vững các nguyên tắc xây dựng Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; đề cao tính kỷ cương, kỷ luật; phát huy vai trò nêu gương, luôn có khát vọng cống hiến; chấp hành nghiêm pháp luật, các quy định, quy chế làm việc. Không ngừng đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng bộ để vừa bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, vừa phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội. Thường xuyên lắng nghe và quan tâm giải quyết kịp thời nguyện vọng chính đáng của nhân dân từ cơ sở.

- Các cấp ủy đảng, trước hết là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền phải thật sự cầu thị, quyết tâm phải cao, nỗ lực phải lớn trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời xử lý các sai phạm; phải kiên quyết đấu tranh với tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trên tinh thần kết hợp nhuần nhuyễn giữa “xây” và “chống”, tập trung nhưng dân chủ, nghiêm khắc nhưng nhân văn, đúng chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Thường xuyên quan tâm, chăm lo xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên, cán bộ chủ chốt các cấp, trước hết là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền có đủ bản lĩnh chính trị, phẩm chất, trí tuệ và năng lực hoạt động thực tiễn, đáp ứng yêu cầu nâng cao hiệu quả hoạt động của từng cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương của hệ thống chính trị các cấp.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, các tầng lớp nhân dân trong xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; xây dựng khu vực phòng thủ vững mạnh, chú trọng xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường bền vững.

Phần thứ hai

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH THẾ GIỚI VÀ TRONG NƯỚC

Bước vào giai đoạn 2025-2030, với tiền đề là những thành quả 40 năm đổi mới, thế và lực của nước ta từng bước lớn mạnh, uy tín trên trường quốc tế ngày càng cao; cuộc cách mạng về cải cách tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị tiếp tục đẩy mạnh được các tầng lớp nhân dân đồng tình ủng hộ; tình hình chính trị - xã hội và kinh tế vĩ mô ổn định; quy mô và sức cạnh tranh của nền kinh tế tăng lên; niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp và người dân ngày càng được củng cố. Chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế số tiếp tục là xu thế tất yếu trên thế giới và trong nước, nhằm hướng đến mục tiêu đưa nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư có tác động ngày càng mạnh mẽ, tạo cơ hội để Việt Nam nói chung và Khánh Hòa nói riêng có nhiều cơ hội để tiếp cận với tiến bộ khoa học công nghệ; khai thác tiềm năng, lợi thế, đồng thời tiếp tục đẩy mạnh cải cách thể chế, nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nhằm tận dụng cơ hội thu hút các nguồn lực đầu tư.

Tuy nhiên, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, tỉnh cũng sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Diễn biến bất lợi của kinh tế thế giới và khu vực sẽ tác động mạnh đến hoạt động sản xuất kinh doanh, sản xuất công nghiệp, xuất khẩu, thu hút đầu tư,... cùng với tồn tại, hạn chế được khắc phục; năng lực sản xuất, chất lượng nguồn nhân lực, trình độ khoa học công nghệ còn thấp; thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp, nguy hiểm và khó lường, đòi hỏi phải có tư duy chiến lược và những cải cách mạnh mẽ, đột phá trên tất cả các lĩnh vực để tạo ra động lực phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững. Bên cạnh đó, sự chống phá của các thế lực thù địch ngày càng tinh vi và gia tăng hơn tác động đến tư tưởng của các tầng lớp nhân dân. Kế thừa, phát huy những kết quả đạt được của nhiệm kỳ qua, Khánh Hòa tiếp tục thực hiện chủ trương nhất quán là tăng cường cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh trên cơ sở phát huy mọi nguồn lực và tiềm năng của tỉnh.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

1. Quan điểm chỉ đạo

- Xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương phù hợp với vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia về biển, đảo của Tổ quốc.

- Phát triển phải trên cơ sở bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng phù hợp với quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh; tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với cơ cấu lại nền kinh tế và trên cơ sở tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo. Khai thác và phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế để phát triển với kinh tế biển là nền tảng; công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, dịch vụ logistics, công nghiệp năng lượng, kinh tế số là đột phá; du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn.

- Sử dụng hiệu quả và bền vững tài nguyên thiên nhiên, nhất là tài nguyên biển; bảo vệ môi trường và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa, di sản, truyền thống tốt đẹp, lịch sử; phát triển kinh tế đi đôi với bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội; giảm nghèo bền vững; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo vững chắc quốc phòng và an ninh. Đẩy mạnh xây dựng và phát triển đặc khu Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước; là pháo đài vững chắc bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc. Mở rộng các quan hệ đối ngoại, chủ động hội nhập quốc tế để tạo môi trường thuận lợi cho hợp tác phát triển kinh tế - xã hội.

2. Mục tiêu phát triển

2.1. Mục tiêu tổng quát

Đến năm 2030, Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương; trung tâm dịch vụ, du lịch biển quốc tế; một cực tăng trưởng cao của cả nước về kinh tế biển, công nghiệp công nghệ cao, năng lượng tái tạo, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, đào tạo nguồn nhân lực và dịch vụ chăm sóc sức khỏe chất lượng cao. Kết cấu hạ tầng được đầu tư đồng bộ, hiện đại. Hệ thống đô thị phát triển theo hướng hiện đại, thông minh, bền vững, giàu bản sắc với một số đô thị đạt đẳng cấp quốc tế. Nhân dân được hưởng thụ mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc. Hệ sinh thái và cảnh quan thiên nhiên được bảo vệ; có năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu. Quốc phòng, an ninh và chủ quyền biển, đảo được bảo đảm vững chắc.

2.2. Định hướng các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu 05 năm 2025-2030: Thống nhất con số về chỉ tiêu phát triển

* Về kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân hàng năm đạt 12%.
- GRDP bình quân đầu người hàng năm tăng 14 %, đến năm 2030 đạt 220 triệu đồng.
- Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu GRDP theo ngành kinh tế đạt 90% trở lên.
- Tổng thu ngân sách nhà nước tăng bình quân hàng năm 12-15%.
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 1.200 nghìn tỷ đồng, tăng bình quân hàng năm trên 25%, gấp 2,5 lần so với giai đoạn 2021-2025.
- Tốc độ tăng năng suất lao động (giá so sánh) bình quân hàng năm đạt 11%.
- Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP năm 2030 đạt 30%.
- **Tỷ trọng đóng góp của kinh tế biển vào GRDP năm 2030 đạt 49-50%⁴**
- **Tỷ trọng đóng góp của kinh tế đô thị vào GRDP năm 2030 đạt 85%⁵**

* Về văn hóa - xã hội:

- Tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giảm 0,7-1,2% theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030.
- Đến năm 2030, tỷ lệ lao động đã qua đào tạo đạt 90%; trong đó tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có bằng, chứng chỉ đạt 40%.
- **Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp nội thành, nội thị, thị trấn, quận và phường đến năm 2030 đạt 90% (chỉ tiêu này nhằm đảm bảo đạt tiêu chuẩn của thành phố trực thuộc Trung ương; tuy nhiên dự kiến Trung ương sẽ điều chỉnh quy định để phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; vì vậy kiến nghị Ban chỉ đạo chưa đưa chỉ tiêu này vào Báo cáo chính trị và sẽ thực hiện sau khi Trung ương điều chỉnh quy định).**

⁴. Đây là chỉ tiêu riêng của tỉnh Ninh Thuận, đề nghị xin ý kiến Ban chỉ đạo do hiện nay, chỉ tiêu này không có trong hệ thống chỉ tiêu theo Quyết định số 288/QĐ-TTg ngày 28/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ Khung đánh giá tình hình thực hiện mục tiêu kinh tế - xã hội và Quyết định số 05/2023/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

⁵. Đây là chỉ tiêu riêng của tỉnh Ninh Thuận, đề nghị xin ý kiến Ban chỉ đạo do hiện nay, chỉ tiêu này không có trong hệ thống chỉ tiêu theo Quyết định số 288/QĐ-TTg ngày 28/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ Khung đánh giá tình hình thực hiện mục tiêu kinh tế - xã hội và Quyết định số 05/2023/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

- Tỷ lệ thất nghiệp hàng năm dưới 3%, trong đó tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 3,5%.

- Số trường công lập đạt chuẩn quốc gia ở 4 cấp học (mầm non, tiểu học, THCS và THPT) đến năm 2030 đạt 72%.

- Đến năm 2030, toàn tỉnh có 40 giường bệnh và 14 bác sĩ trên 10.000 dân.

- Đến năm 2030, tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi đạt dưới 8%.

- Tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2030 đạt 70%.

- Đến năm 2030, tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 98%, tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt trên 53%.

*** Về môi trường:**

- Tỷ lệ che phủ rừng đến năm 2030 đạt 47,18%.

- Đến năm 2030, tỷ lệ dân số được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh đạt 100%, tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 100%, tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn đạt 90,2%.

- Tỷ lệ khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đến năm 2030 đạt 100%.

- Đến năm 2030, tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đạt 100%, tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt 100%.

*** Về xây dựng Đảng:**

- Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa xếp loại chất lượng hằng năm “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Hằng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng và đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm đạt từ 3-4% tổng số đảng viên.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NHIỆM KỲ 2025-2030

1. Tiếp tục hoàn thiện đồng bộ cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững, toàn diện, bao trùm.

- Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách để phát triển các lĩnh vực kinh tế, trong đó ưu tiên cơ chế, chính sách phát triển kinh tế biển, công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, công nghiệp năng lượng, phát triển đô thị, du lịch, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Tăng cường các chính sách an sinh xã hội, chính sách giảm nghèo đa chiều bền vững, chính sách cho người có công, gia đình chính sách theo hướng toàn

diện, bao trùm, để mọi người dân được hưởng thành quả phát triển, theo quan điểm chỉ đạo “không để ai bị bỏ lại phía sau”.

- Tăng cường bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; quán triệt đầy đủ quan điểm “không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng kinh tế; chủ động xây dựng cơ chế chính sách phát triển xanh”.

2. Đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại các lĩnh vực kinh tế, với kinh tế biển là nền tảng, công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, dịch vụ logistics, công nghiệp năng lượng, kinh tế số là đột phá; du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn.

- Về dịch vụ:

Phát triển ngành dịch vụ theo hướng đa dạng, có hàm lượng trí thức và công nghệ cao, trong đó chú trọng phát triển du lịch, dịch vụ logistics, kinh tế số theo hướng đổi mới sáng tạo và số hóa, công nghệ hóa phương thức kinh doanh. Hình thành các trung tâm thương mại tầm cỡ quốc gia, quốc tế; các tuyến phố thương mại, tài chính, du lịch. Đầu tư, xây dựng hệ thống kho vận, hệ thống logistics; đầu tư mở rộng Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh và Cảng hàng không Vân Phong; đầu tư Cảng hàng không Thành Sơn khi điều kiện phù hợp; phát triển hệ thống cảng biển Khánh Hòa, Khu bến Cà Ná và Ninh Chữ là cảng tổng hợp quốc gia, đầu mối khu vực loại I, tạo tiền đề để khu bến Vân Phong phát triển thành cảng trung chuyển quốc tế; có bến cảng tổng hợp, container, bến cảng khách quốc tế.

Tập trung phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, trong đó chú trọng du lịch biển, đảo, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch nghỉ dưỡng chăm sóc sức khỏe và du lịch di sản văn hóa gắn với bảo vệ môi trường, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa; phát triển các ngành, nghề phụ trợ và liên kết các tuyến du lịch liên vùng. Phát triển Nha Trang thành đô thị du lịch; Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh và Khu du lịch Ninh Chữ thành khu du lịch quốc gia; khu vực Bắc Vân Phong là đô thị du lịch biển đẳng cấp quốc tế.

- Về công nghiệp:

Duy trì tốc độ tăng trưởng công nghiệp theo hướng bền vững và là động lực chính cho tăng trưởng kinh tế và thu ngân sách. Phát triển ngành công nghiệp hài hòa cả về chiều rộng và chiều sâu, đẩy mạnh tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Nâng cao chất lượng, mở rộng quy mô sản xuất đối với các mặt hàng chủ lực của tỉnh như đóng tàu, thủy sản, yến sào, đường, may mặc,... Tập trung phát triển ngành công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao; công nghiệp năng lượng, công nghiệp điện tử, viễn thông, bán dẫn, trong đó phát triển Khánh Hòa trở thành trung tâm sản xuất bán dẫn, công nghiệp trí tuệ nhân tạo AI, trung tâm dữ liệu quốc gia khu vực và thế giới; công nghiệp hỗ trợ cho các ngành cơ khí chế tạo, điện tử, viễn thông, bán dẫn. Nâng cao hiệu quả phát triển các khu kinh

tế, nhất là Khu Kinh tế Vân Phong; thành lập Khu kinh tế ven biển phía Nam của tỉnh khi đủ điều kiện theo quy định; thu hút đầu tư hạ tầng các Khu, Cụm công nghiệp theo quy hoạch được duyệt, nhất là Khu công nghiệp tại Ninh Diêm, Ninh Xuân,...

Phát triển Khánh Hòa trở thành trung tâm năng lượng sạch, năng lượng tái tạo của cả nước, trung tâm công nghiệp, dịch vụ năng lượng tái tạo liên vùng tại tỉnh. Khai thác tiềm năng, lợi thế về điều kiện tự nhiên để phát triển điện hạt nhân, điện mặt trời, điện gió ven bờ, điện gió ngoài khơi, điện khí LNG, thủy điện tích năng, nguồn năng lượng mới và hệ thống hạ tầng lưới điện truyền tải theo quy hoạch được duyệt. Đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị hạ tầng, để trung ương triển khai thực hiện dự án Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận, phân đấu hoàn thành và đưa vào vận hành trong theo đúng kế hoạch của trung ương.

- Về nông, lâm, thủy sản:

Phát triển nông nghiệp theo hướng tập trung quy mô lớn, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, công nghệ số gắn với chế biến, tiêu thụ theo chuỗi giá trị, nâng cao giá trị gia tăng gắn với xây dựng nông thôn mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh và chủ động hội nhập quốc tế. Cơ cấu lại nông, lâm nghiệp, khai thác, nuôi trồng thủy, hải sản gắn với công nghiệp chế biến, bảo đảm bền vững và hiệu quả cao. Phát triển các sản phẩm nông nghiệp đặc thù; thúc đẩy xuất khẩu nông sản bền vững.

- Về kinh tế biển:

Phát triển toàn diện kinh tế biển gắn với nâng cao hiệu quả khai thác tài nguyên biển và kiểm soát tài nguyên biển; đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm theo hướng phát triển: (i) Dịch vụ, du lịch biển chất lượng cao; (ii) Khu công nghiệp, khu kinh tế biển gắn với phát triển các khu đô thị ven biển; năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới; (iii) Nuôi trồng, khai thác, chế biến hải sản, nhất là nuôi biển công nghệ cao, thân thiện với môi trường; hình thành trung tâm tôm giống chất lượng cao của cả nước; (iv) Dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng biển, vận tải biển - hàng không; (v) Kinh tế biển - đảo; (vi) Phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương.

- Về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số:

Phát triển tiềm lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh Khánh Hòa thuộc nhóm 15 tỉnh/thành phố dẫn đầu trong cả nước ở các lĩnh vực: Hải dương học, công nghệ đại dương, công nghệ sản xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản, vắc xin và sinh phẩm y tế, Trung tâm Công nghệ số và Truyền thông, Trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D). Bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách hàng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tăng dần theo yêu cầu phát triển.

Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng thành tựu mới của khoa học - công nghệ, nâng cao năng suất lao động, chất lượng, giá trị sản phẩm, nhất là các sản phẩm có thể mạnh chủ lực của tỉnh; hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ, phát triển doanh nghiệp và thị trường khoa học, công nghệ, áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật đối với sản phẩm hàng hóa. Phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương.

Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị của địa phương, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh.

3. Tăng cường công tác quản lý và phát triển bền vững của nguồn thu ngân sách nhà nước; đảm bảo là địa phương tự cân đối ngân sách nhà nước.

- Triển khai quyết liệt các giải pháp nhằm tăng thu ngân sách nhà nước, đảm bảo hoàn thành mục tiêu đề ra. Tập trung đẩy mạnh nguồn thu từ khu vực sản xuất kinh doanh, nguồn thu tiền thuê đất từ các dự án mới dự kiến đi vào hoạt động giai đoạn 2026-2030 và mở rộng khai thác các nguồn thu mới, tạo điều kiện thuận lợi để triển khai các dự án đầu tư giai đoạn 2025-2030.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành thu, chi ngân sách và đầu tư công. Ưu tiên bố trí vốn ngân sách nhà đầu tư các công trình trọng điểm, hạ tầng chiến lược, phát huy vai trò “đầu tàu” dẫn dắt, thúc đẩy tăng trưởng của nguồn vốn đầu tư công. Cơ cấu lại chi ngân sách, tăng tỷ trọng chi đầu tư, giảm tỷ trọng chi thường xuyên và các khoản chi đầu tư không đem lại hiệu quả kinh tế. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương tài chính; kiểm soát chặt chẽ chi ngân sách nhà nước; sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

4. Huy động hiệu quả các nguồn lực; tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi để thu hút đầu tư xã hội; phát huy vai trò và chức năng của các khu vực kinh tế, tạo điều kiện trên nguyên tắc hợp tác, cạnh tranh bình đẳng, hội nhập.

- Tập trung rà soát, điều chỉnh quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 để phù hợp với ranh giới, không gian phát triển, chiến lược phát triển của tỉnh sau sáp nhập. Quản lý chặt chẽ và tổ chức triển khai hiệu quả các quy hoạch gắn với huy động và khai thác các nguồn lực phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội.

- Quyết liệt trong công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi thu hút khu vực kinh tế ngoài nhà nước tham gia vào hoạt động đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển chính quyền điện tử, duy trì hoạt động hiệu quả Trung tâm phục vụ hành chính công, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm. Tiếp tục triển khai hiệu quả, tận dụng

tối đa các cơ chế, chính sách đặc thù để thu hút, tạo đột phá trong thu hút nguồn lực, nhất là thu hút các nhà đầu tư chiến lược.

- Tích cực đồng hành, kịp thời tháo gỡ, khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư. Tăng cường triển khai các chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa mở rộng quy mô, nâng cao sức cạnh tranh, năng lực sản xuất; khuyến khích hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Thúc đẩy phát triển doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân lớn mạnh, thật sự trở thành lực lượng nòng cốt, đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế, bảo đảm tính độc lập, tự chủ của nền kinh tế.

- Phát huy vai trò chủ đạo, đóng góp kinh tế của các doanh nghiệp nhà nước, nhất là Tổng công ty Khánh Việt và Công ty TNHH NN MTV Yến sào Khánh Hòa. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước thực sự hoạt động theo cơ chế thị trường, đáp ứng các chuẩn mực quốc tế về quản trị doanh nghiệp. Đổi mới các cơ chế khuyến khích, hỗ trợ hoạt động của kinh tế tập thể; tăng cường hỗ trợ cho các hợp tác xã tiếp cận nguồn vốn, đào tạo nguồn nhân lực, chuyển giao công nghệ, hỗ trợ phát triển thị trường. Tiếp tục sắp xếp, cải cách và triển khai trên diện rộng cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công; đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công.

- Nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư trực tiếp của nước ngoài; chủ động lựa chọn các dự án đầu tư nước ngoài có chuyển giao công nghệ tiên tiến và quản trị hiện đại, có cam kết liên kết, hỗ trợ doanh nghiệp trong nước tham gia chuỗi giá trị toàn cầu, phù hợp với định hướng cơ cấu lại nền kinh tế và các chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế của tỉnh, đi đôi với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

5. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; xây dựng, phát triển văn hoá và con người Khánh Hòa trong giai đoạn mới; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

- Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao:

Đổi mới mạnh mẽ, toàn diện công tác giáo dục đào tạo; thực hiện tốt công tác hướng nghiệp, phân luồng gắn với nhu cầu xã hội; củng cố và nâng cao chất lượng đào tạo của các trường đại học đạt chuẩn khu vực và quốc tế; đầu tư nâng cấp Trường đại học Nha Trang thành Đại học vùng. Tiếp tục đầu tư phát triển hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, ngành nghề trọng điểm để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao thích ứng với nhu cầu của thị trường lao động và nhu cầu nguồn nhân lực ở những ngành nghề mới và ngành nghề cần bổ sung theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tăng cường hợp tác, xã hội hóa, đa dạng hóa liên kết đào tạo, thực hiện hiệu quả các chính sách đào tạo và thu hút nguồn nhân lực.

- *Xây dựng và phát triển văn hoá, con người Khánh Hòa toàn diện, phù hợp với xu thế thời đại:*

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, an toàn, tạo điều kiện cho người dân được thụ hưởng và sáng tạo các giá trị văn hóa; nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; bảo tồn và phát huy tốt giá trị văn hóa truyền thống, đặc biệt là giá trị các di sản văn hóa tiêu biểu tầm vóc quốc gia, quốc tế. Phát triển con người Khánh Hòa toàn diện, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại với đầy đủ phẩm chất và năng lực, có khả năng đảm nhiệm những trọng trách mới trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế, xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trong tình hình mới.

- *Quan tâm chăm sóc sức khỏe Nhân dân, đẩy mạnh đầu tư hạ tầng y tế:*

Xây dựng hệ thống y tế tỉnh công bằng, hiện đại, chất lượng, hiệu quả, bền vững, hướng tới bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân. Phát triển đồng bộ từ tuyến tỉnh đến tuyến cơ sở theo hướng phát triển cân đối, hài hòa giữa công tác khám chữa bệnh với y tế dự phòng. Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế có năng lực chuyên môn vững và chuyên sâu đáp ứng tốt nhu cầu khám, chữa bệnh, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe của nhân dân. Giảm thiểu sự chênh lệch về tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe giữa các vùng miền, các nhóm dân cư, cải thiện một cách bền vững các chỉ số sức khỏe cơ bản. Xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa trở thành Bệnh viện của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ. Khuyến khích phát triển y tế ngoài công lập đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của Nhân dân.

- *Thực hiện bảo đảm an sinh xã hội, an ninh con người, nâng cao đời sống vật chất tinh thần của người dân:*

Tiếp tục đổi mới, thực hiện bảo đảm an sinh xã hội theo hướng toàn diện, hiệu quả, bao trùm và bền vững. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, nhất là chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, giảm nghèo bền vững, chăm sóc và trợ giúp người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, cứu trợ đột xuất. Thực hiện đầy đủ các quyền của trẻ em, xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; làm tốt công tác bình đẳng giới. Đẩy mạnh giải quyết việc làm gắn với nâng cao chất lượng việc làm và thu nhập cho người lao động thông qua các chương trình phát triển kinh tế - xã hội; chuyển dịch cơ cấu lao động phù hợp với cơ cấu kinh tế, nâng cao tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng xã hội đồng bộ trong các khu kinh tế, khu công nghiệp (nhà ở, trường học, cơ sở y tế, thiết chế văn hóa...) để đảm bảo an sinh cho người lao động.

6. Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Quản lý, bảo vệ chặt chẽ, khai thác hợp lý, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên; tổ chức thực hiện đồng bộ cơ chế, chính sách về quản lý bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường; thúc đẩy phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, năng lượng tái tạo... gắn với tiêu dùng xanh.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, ngăn chặn ô nhiễm môi trường, suy giảm đa dạng sinh học, duy trì cân bằng sinh thái...; tập trung đầu tư hệ thống xử lý nước thải tại các đô thị, khu, cụm công nghiệp; cải tạo, nâng cấp hạ tầng xử lý rác thải rắn sinh hoạt, giảm thiểu chất thải nhựa, ô nhiễm chất thải nhựa; xử lý ô nhiễm môi trường tại các làng nghề.

- Chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, nước biển dâng đối với các dự án đầu tư quan trọng, nhất là các dự án vùng ven biển, cửa sông, khu vực đồi núi có nguy cơ sạt lở, lũ lụt và thiên tai. Tiếp tục bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học của Khu bảo tồn biển Vịnh Nha Trang, Khu bảo tồn thiên nhiên Hòn Bà, Vườn quốc gia Núi Chúa, Vườn quốc gia Phước Bình, Khu dự trữ thiên nhiên Đầm Nai, gắn với phát triển du lịch, nghiên cứu khoa học và tham quan phục vụ cho phát triển kinh tế xã hội.

7. Củng cố và tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại

- Tăng cường bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, giữ vững chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc

Củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng - an ninh, nâng cao chất lượng, sức mạnh tổng hợp và khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang. Xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; bảo đảm chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu cao, làm nòng cốt trong sự nghiệp quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Tăng cường nguồn lực quốc phòng, an ninh, xây dựng các công trình quốc phòng, đảm bảo đủ khả năng giữ vững khu vực phòng thủ, ưu tiên công trình phòng thủ ven biển, đảo, địa bàn trọng điểm về quốc phòng, an ninh. Chủ động đánh giá, dự báo đúng tình hình, xử lý kịp thời các tình huống về quốc phòng, an ninh, các vấn đề về chủ quyền, trật tự, an toàn xã hội, không để bị động, bất ngờ. Tăng cường quản lý nhà nước về quốc phòng - an ninh; huy động nhân lực, tàu thuyền và phương tiện dân sự tham gia bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục quốc phòng, an ninh, biên giới, biển đảo, đồng thời tăng cường các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, nhất là trên không gian mạng; xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân, gắn với xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc. Xây dựng và phát triển

đặc khu Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước, là pháo đài vững chắc bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

- Tăng cường công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Chú trọng nghiên cứu, đánh giá, dự báo, nhận định tình hình thế giới và khu vực tác động, ảnh hưởng đến chính trị, kinh tế, đối ngoại của đất nước và của tỉnh để có đối sách phù hợp đảm bảo an ninh trên địa bàn; đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động của thế lực thù địch; kiên quyết xử lý các vấn đề phức tạp, nổi lên về an ninh quốc gia, ứng phó nhanh với các đe dọa an ninh phi truyền thống; đồng thời, thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, kịp thời giải quyết triệt để các vụ việc phức tạp ngay từ sớm, từ xa, từ cơ sở, không để hình thành “điểm nóng”. Chủ động tấn công trấn áp tội phạm, triệt phá các băng nhóm tội phạm nguy hiểm, có tổ chức, có yếu tố nước ngoài, tội phạm sử dụng công nghệ cao; triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa cháy, nổ, giảm thiểu tai nạn giao thông; đẩy mạnh phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự. phát huy hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Đề án 06.

- Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, hiệu quả hoạt động đối ngoại

Tăng cường công tác đối ngoại, ngoại giao kinh tế; quan tâm công tác thông tin đối ngoại, hợp tác, ngoại giao kinh tế, tăng cường quảng bá hình ảnh, tiềm năng, lợi thế của tỉnh Khánh Hòa, tuyên truyền các chủ trương, chính sách lớn của Đảng, pháp luật của Nhà nước về hội nhập kinh tế quốc tế.

Nâng cao hiệu quả hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm với các địa phương truyền thống trong khu vực và cả nước, chú trọng các địa phương có nhiều kinh nghiệm trong phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng đảng và hệ thống chính trị.

8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan dân cử; xây dựng chính quyền vững mạnh, thân thiện

Phát huy vai trò và hiệu quả hoạt động của hội đồng nhân dân; đảm bảo dân chủ công khai trong thảo luận, chất vấn; thực hiện tốt tiếp xúc, giải quyết kiến nghị của cử tri, công tác giám sát, thẩm tra của hội đồng nhân dân, các ban của hội đồng nhân dân và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp; phối hợp tiếp dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân theo đúng quy định.

Thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cấp ủy, nghị quyết của hội đồng nhân dân, đồng thời phát huy sự năng động, sáng tạo trong quản lý, điều hành của ủy ban nhân dân. Thường xuyên thực hiện kiểm tra, giám sát, nâng cao ý thức, trách

nhiệm trong thực thi công vụ và thái độ “thân thiện” với người dân và doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Tập trung xử lý các vấn đề phát sinh sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy để sớm ổn định tổ chức và hoạt động của các cơ quan hành chính; thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ảnh hưởng do sắp xếp tổ chức bộ máy.

Triển khai nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá hàng năm; tiếp tục triển khai toàn diện đề án vị trí việc làm và bộ công cụ đo lường, đánh giá kết quả, hiệu quả công tác (KPI) để tạo bước chuyển biến thực chất, khách quan trong đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc thực thi công vụ.

Xây dựng chính quyền vững mạnh, thân thiện. Tiếp tục cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, thực hiện chuyển đổi số các ngành, lĩnh vực, phát triển đô thị thông minh kinh tế số; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi hoạt động kinh tế - xã hội. Nâng cao chất lượng và cải thiện vị trí xếp hạng các chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh từng năm và cả nhiệm kỳ đạt mục tiêu đề ra.

9. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc, quyền làm chủ của Nhân dân

Thực hiện có hiệu quả và phát huy vai trò, sự tham gia của Nhân dân trong tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo”, tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình về công tác dân vận.

Tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội) gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Tăng cường đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền với Nhân dân.

10. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng bộ trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ

- Đẩy mạnh xây dựng đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức

Kiên định, vững vàng trên nền tảng tư tưởng của Đảng, các nguyên tắc xây dựng Đảng; thực hiện chuẩn mực, đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên. Nâng cao lập trường, bản lĩnh chính trị, trình độ, trí tuệ, tính chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là vai trò nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp.

Giữ vững sự đoàn kết, thống nhất, thực hành dân chủ gắn liền với tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao

chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên.

Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm trạng trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân để kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh; nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác thông tin, truyền thông, tạo sự đồng thuận trong xã hội. Chú trọng các nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần làm thất bại chiến lược "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch.

Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, tác phong công tác cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

- Tăng cường xây dựng đảng về tổ chức, cán bộ, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ năng lực, ngang tầm nhiệm vụ

Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, nghị quyết về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, có cơ chế đột phá để thu hút, trọng dụng, người có năng lực, nhân tài. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, phù hợp với vị trí việc làm, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới.

Triển khai thực hiện hiệu quả các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về danh mục vị trí việc làm, bản mô tả và khung năng lực các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị gắn với ứng dụng phần mềm đo lường, hiệu quả công việc (KPI).

Đẩy mạnh phân cấp phân quyền đi đôi với tăng cường đào tạo, nâng cao trình độ cán bộ các cấp được phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát tổ chức thực hiện; nâng cao năng lực thực thi của đội ngũ cán bộ và cá thể hóa trách nhiệm cá nhân.

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, thực hiện nghiêm chế độ sinh hoạt cùng với đổi mới nội dung sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy thiết thực, trọng tâm, trọng điểm gắn với yêu cầu nhiệm vụ thực tế tại địa bàn cơ sở. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên. Thực hiện tốt công tác triển khai đảng viên, đảm bảo tăng về số lượng và chất lượng. Coi trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy dân chủ gắn với tăng cường trách nhiệm của cấp ủy và người đứng đầu trong công tác cán bộ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng

Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, chú trọng kết hợp giữa kiểm tra, giám sát thường xuyên với kiểm tra, giám sát chuyên đề, kịp thời phát hiện từ nội bộ để chấn chỉnh ngay những vi phạm từ khi mới manh nha, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành khuyết điểm, sai phạm lớn.

Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra theo hướng tinh, gọn, trọng tâm, trọng điểm, khoa học. Nâng cao hiệu quả công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ của cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch của Tỉnh ủy; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc tổ chức thực hiện, phát huy, nhân rộng những mô hình phát triển hiệu quả; khắc phục những hạn chế, bất cập và định hướng chuẩn bị cho giai đoạn phát triển tới.

- Tiếp tục đẩy mạnh, kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực phải tiến hành thường xuyên, liên tục, quyết liệt, hiệu quả từ tỉnh đến cơ sở; kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm; khuyến khích, bảo vệ những người dám đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; tăng cường kiểm soát quyền lực, kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn. Chú trọng xây dựng và thực hiện văn hóa liêm chính, tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân.

IV. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, ĐỘT PHÁ

1. Các nhiệm vụ trọng tâm:

1.1. Tập trung rà soát, điều chỉnh quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 để phù hợp với ranh giới, không gian phát triển, chiến lược phát triển của tỉnh sau sáp nhập, gắn với với phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh của từng vùng, miền nhằm tạo động lực phát triển nhanh và bền vững.

1.2. Xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

1.3. Đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và đổi mới mô hình tăng trưởng, tăng năng suất lao động, nâng cao sức cạnh tranh của các ngành có thế mạnh, tiềm năng, trong đó lựa chọn khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và

chuyển đổi số là động lực tăng trưởng và dẫn dắt quá trình tái cơ cấu kinh tế, phát triển theo hướng kinh tế xanh, tuần hoàn. Khai thác và phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế cho phát triển với kinh tế biển là nền tảng; công nghiệp chế biến, công nghệ cao, dịch vụ logistics, công nghiệp năng lượng, kinh tế số là đột phá; du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn.

1.4. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Tiếp tục triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù được Trung ương ban hành; đồng thời rà soát, trình Trung ương ban hành các cơ chế, chính sách bổ sung để hỗ trợ tỉnh hoàn thành mục tiêu trở thành thành phố trực thuộc Trung ương. Tăng cường công tác quản lý và phát triển bền vững các nguồn thu ngân sách nhà nước; đảm bảo tự cân đối thu – chi ngân sách nhà nước, tiến tới điều tiết ngân sách về trung ương. Tập trung nguồn lực đầu tư hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, hiện đại. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Xây dựng và phát triển chính quyền số; tập trung nâng cao thứ hạng các chỉ số quản trị phát triển địa phương. Huy động nguồn lực của các thành phần kinh tế ngoài nhà nước phục vụ cho đầu tư phát triển.

1.5. Phát triển văn hoá, con người thực sự trở thành nền tảng, động lực to lớn cho sự phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới. Thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế gắn với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; tạo cơ hội phát triển cho mọi người dân, giảm thiểu khoảng cách giàu nghèo, bất bình đẳng trong xã hội.

2. Các nhiệm vụ đột phá:

2.1. Tinh gọn tổ chức bộ máy, đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc (các tổ chức chính trị - xã hội), gắn với cải cách thể chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, đội ngũ lãnh đạo, quản lý. Bố trí cán bộ theo vị trí việc làm trong hệ thống chính trị của tỉnh.

2.2. Thực hiện đồng bộ cơ chế, chính sách để thúc đẩy phát triển kinh tế, trong đó trọng tâm các ngành công nghiệp chế biến, công nghệ cao, dịch vụ logistics, công nghiệp năng lượng, kinh tế số; khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và gia tăng chỉ số xếp hạng của tỉnh.

2.3. Tập trung nguồn lực, phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông và hạ tầng chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Kiến nghị Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ cho phép tỉnh Khánh Hòa sau khi sáp nhập:

1. Giữ nguyên mục tiêu xây dựng và phát triển Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương đến năm 2030, theo Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị. Nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh các nội dung của Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị để phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Khánh Hòa sau hợp nhất, nhằm đảm bảo hoàn thành mục tiêu đề ra.

2. Tiếp tục để tỉnh Khánh Hòa được thực hiện các cơ chế, chính sách đặc thù đã được Trung ương ban hành đối với tỉnh sau sáp nhập. Đồng thời Trung ương ban hành các cơ chế, chính sách bổ sung để hỗ trợ tỉnh Khánh Hòa sau hợp nhất hoàn thành mục tiêu trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

* *

*

ĐOẠN KẾT

Giai đoạn 2025 - 2030, dự báo cả nước nói chung và Khánh Hòa nói riêng sẽ hội nhập sâu hơn vào nền kinh tế thế giới với nhiều cơ hội mới đan xen không ít những khó khăn, thách thức. Phát huy truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, tinh thần quyết tâm, năng động, sáng tạo, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa tin tưởng toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân sẽ phát huy tốt lợi thế, khắc phục khó khăn, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2025-2030 đề ra, xây dựng tỉnh Khánh Hòa giàu đẹp, là thành phố trực thuộc Trung ương, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

PHỤ LỤC 1
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI GIỮA TỈNH NINH THUẬN, KHÁNH HÒA, 2020-2025

STT	TỈNH KHÁNH HÒA	TỈNH NINH THUẬN
1	Về kinh tế	
	(09 chỉ tiêu) (1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân hàng năm ước đạt 8,49%/năm (<i>ng nghị quyết đề ra đạt 7,5%</i>). (2) GRDP bình quân đầu người đến năm 2025 ước đạt 131,9 triệu đồng (<i>ng nghị quyết đề ra đạt 131,9 triệu đồng</i>). (3) Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tiếp tục tăng tỷ trọng các ngành dịch vụ (chiếm 43,04%) (<i>ng nghị quyết đề ra đến năm 2025 chiếm 52,6%</i>); công nghiệp, xây dựng (chiếm 39,61%) (<i>ng nghị quyết đề ra đến năm 2025 chiếm 31,1%</i>) và giảm tỷ trọng các ngành nông, lâm, thủy sản (chiếm 9,09%) (<i>ng nghị quyết đề ra đến năm 2025 chiếm 7,8%</i>). (4) Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đến năm 2025 ước đạt 2,198 tỷ USD. (<i>ng nghị quyết đề ra năm 2025 đạt 2 tỷ USD</i>). (5) Thu ngân sách nội địa năm 2025 ước đạt 21.850 tỷ đồng, tăng gấp 1,9 lần so với năm 2020 (<i>ng nghị quyết đề ra tăng gấp 2,2 lần</i>). (6) Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 05 năm 2021 - 2025 ước đạt trên 372,6 nghìn tỷ đồng (<i>ng nghị quyết đề ra giai đoạn 2021-2025 ước đạt khoảng 360 nghìn tỷ đồng</i>), tốc độ tăng bình quân hàng năm ước tăng 13,3%. (<i>ng nghị quyết đề ra giai đoạn 2021-2025 tăng 12,%/năm</i>). (7) Tỷ lệ huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội/GRDP hàng năm ước đạt 66,8% (<i>ng nghị</i>	(05 chỉ tiêu) (1) Tốc độ tăng GRDP bình quân giai đoạn 2021-2025 ước đạt 10,01% (<i>chỉ tiêu 10-11%/năm</i>), trong đó đóng góp của kinh tế biển vào GRDP năm 2025 ước đạt 43% (<i>chỉ tiêu 41-42%</i>). (2) GRDP bình quân đầu người năm 2025 ước đạt 113,7 triệu đồng/người (<i>chỉ tiêu 113-115 triệu đồng/người</i>). (3) Cơ cấu kinh tế: nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 24,8% (<i>chỉ tiêu 18-19%</i>); công nghiệp-xây dựng chiếm 42,2% (<i>chỉ tiêu 42-43%</i>); dịch vụ chiếm 33% (<i>chỉ tiêu 39-40%</i>). (4) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2021-2025 ước đạt 103.724 tỷ đồng (<i>chỉ tiêu 100-105 nghìn tỷ đồng</i>). (5) Thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 5.500, đạt 86% (<i>chỉ tiêu 6.400-6.500 tỷ đồng</i>).

	quyết đề ra giai đoạn 2021-2025 đạt 55-60%). (8) Tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) trong GRDP bình quân hàng năm ước đạt 49.89% (nghị quyết đề ra giai đoạn 2021-2025 đạt 40%/năm). (9) Tốc độ tăng năng suất lao động (giá so sánh) bình quân giai đoạn 2021 - 2025 ước đạt 7,5%). (nghị quyết đề ra giai đoạn 2021-2025 (theo giá so sánh) ước đạt 6,8%/năm).	
2	Về văn hóa - xã hội	
	(Có 09 chỉ tiêu) (1) Số hộ nghèo đến năm 2025 ước tính giảm khoảng 77% so với năm 2021 (mục tiêu giảm $\frac{1}{2}$ so với năm đầu nhiệm kỳ); huyện Khánh Sơn, Khánh Vĩnh đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận thoát khỏi huyện nghèo (Nghị quyết đề ra phấn đấu mức giảm tỷ lệ hộ nghèo 4-5%/năm). Đến năm 2025, tỉnh xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hơn 1.500 hộ nghèo, cận nghèo, khó khăn. (2) Số người lao động có việc làm tăng thêm bình quân hàng năm ước đạt 14.151 người/năm (Nghị quyết đề ra trên 11,5 nghìn người); tỷ lệ thất nghiệp của lao động trong độ tuổi ở khu vực thành thị năm 2025 ước đạt 3,2% (Nghị quyết đề ra dưới 3,8%). (3) Số trường công lập đạt chuẩn quốc gia ở 4 cấp học (mầm non, tiểu học, THCS và THPT) đến năm 2025 ước đạt tỷ lệ 66,95% (Nghị quyết đề ra đạt 65,57%). (4) Năm 2025, tỷ lệ lao động qua đào tạo ước đạt 85,8%. (mục tiêu đạt 85%); tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ ước đạt 32,5% (Nghị quyết đề ra đạt 31%). (5) Năm 2025, toàn tỉnh ước tính có 12,5 bác sĩ/10.000 dân (Nghị quyết đề ra đạt 12,5 bác sĩ (10 bác sĩ công lập) trên 10.000 dân) và	(05 chỉ tiêu) (1) Tỷ lệ nghèo đa chiều theo chuẩn mới bình quân hàng năm giảm 1,5% (chỉ tiêu 1,5-2%). (2) Có 38 xã đạt chuẩn nông thôn mới (80,9%) và 04 huyện (66,7%) đạt chuẩn nông thôn mới (chỉ tiêu 75% xã và 50% huyện). (3) Tỷ lệ trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia ước đạt 67,6% (chỉ tiêu 65%). (4) Tỷ lệ lao động qua đào tạo ước đạt 70% (chỉ tiêu 70%), trong đó có bằng cấp, chứng chỉ là 33% (chỉ tiêu 33%). (5) Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế đạt 100% (chỉ tiêu 100%).

	ước tính có 37,5 giường bệnh/10.000 dân (<i>mục tiêu đạt 37,5 giường bệnh (33,5 giường công lập) trên 10.000 dân (không kể trạm y tế xã)</i>). (6) Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi năm 2025 dưới 8%. (<i>Nghị quyết đề ra dưới 8,5%</i>). (7) Năm 2025, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế ước đạt 96,76% (<i>Nghị quyết đề ra đạt 95%</i>); tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội ước đạt 45,07%. (<i>Nghị quyết đề ra đạt trên 45%</i>). (8) Tỷ lệ đô thị hóa năm 2025 ước đạt trên 65%. (<i>Nghị quyết đề ra đạt 65%</i>). (9) Đến năm 2025, ước đạt 84,4% số xã đạt chuẩn nông thôn mới (<i>Nghị quyết đề ra đạt ít nhất 80%</i>), 44,4% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (<i>Nghị quyết đề ra đạt 40%</i>), 12,2% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (<i>Nghị quyết đề ra đạt 10%, không còn xã dưới 15 tiêu chí</i>); các huyện Vạn Ninh, Cam Lâm đạt chuẩn huyện nông thôn mới; thành phố Cam Ranh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; huyện Diên Khánh đã đạt chuẩn huyện nông thôn mới (<i>Nghị quyết đề ra: Các huyện Vạn Ninh, Diên Khánh, Cam Lâm đạt chuẩn huyện nông thôn mới; thành phố Cam Ranh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới</i>).	
3	Về môi trường	
	(05 chỉ tiêu) (1) Tỷ lệ che phủ rừng năm 2025 ước đạt trên 46,5%. (<i>ng nghị quyết đề ra đạt trên 46,5%</i>). (2) Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch năm 2025 ước đạt 80% (<i>mục tiêu đạt 70%</i>), nước hợp vệ sinh ước đạt 100% (<i>ng nghị quyết đề ra đạt 100%</i>).	(03 chỉ tiêu) (1) Tỷ lệ che phủ rừng ước đạt 49% (<i>chỉ tiêu 49%</i>). (2) Tỷ lệ số hộ dân được sử dụng nước sạch ở đô thị đạt 99,75% và nước hợp vệ sinh ở nông thôn đạt 99,78% (<i>chỉ tiêu 98%</i>).

	(3) Tỷ lệ khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường năm 2025 ước đạt 100%. (<i> nghị quyết đề ra đạt 100%</i>). (4) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn đô thị năm 2025 ước đạt 100% <i> nghị quyết đề ra (đạt 100%)</i>. (5) Tỷ lệ xử lý chất thải y tế (nước thải, chất thải rắn) đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường năm 2025 ước đạt 90%. (<i> nghị quyết đề ra đạt 90%</i>).	(3) Tỷ lệ khu, cụm công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn đạt 100% (<i> chỉ tiêu 100%</i>).
4	Về quốc phòng, an ninh	
		(02 chỉ tiêu) (1) Tỷ lệ xã, phường, thị trấn vững mạnh toàn diện hằng năm đạt 100% (<i> chỉ tiêu 70% trở lên</i>). (2) Tỷ lệ đảng viên trong dân quân, tự vệ đạt 26,45% (<i> chỉ tiêu đạt 25% trở lên</i>).
5	Về Xây dựng Đảng (03 chỉ tiêu) (1) Hằng năm, tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 93,6% (<i> mục tiêu đạt trên 60%</i>), trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt 16,8% (<i> nghị quyết đề ra đạt từ 15% đến 20%</i>). (2) Từ đầu nhiệm kỳ đến 31/12/2024, Đảng bộ tỉnh đã kết nạp được 8.590/8.500 đảng viên, đạt 101,1% so với chỉ tiêu nhiệm kỳ (<i> nghị quyết đề ra 1.700 đảng viên/năm</i>); tỷ lệ kết nạp đảng viên trong độ tuổi thanh niên đạt 59,3% (<i> nghị quyết đề ra đạt 55% trở lên</i>). (3) Có 60,1% đơn vị kinh tế tư nhân (có các điều kiện cơ bản) đã có tổ chức đoàn thanh niên và công đoàn cơ sở, thành lập tổ chức đảng (<i> mục tiêu đạt 50%</i>)	Về xây dựng Đảng (03 chỉ tiêu) (1) Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hằng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt trên 90% ⁶. (2) Tỷ lệ đảng viên hằng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt trên 90% ⁷. (3) Bình quân hằng năm kết nạp 815 đảng viên (<i> chỉ tiêu 800-900</i>).

